

ĐỀ THI LUẬT TỐ TỤNG DÂN SỰ - ĐỀ SỐ 2

(Thời gian làm bài: 120 phút)

Sinh viên chỉ được sử dụng các văn bản pháp luật

CÂU I: (3 điểm)

Phân tích nguyên tắc bảo đảm chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm?

MD
nghĩa (V5 sao)
bình luận

CÂU II: Khẳng định sau đúng hay sai? Tại sao?(3 điểm)

1. Mọi tranh chấp về quyền sử dụng đất phải được hòa giải ở Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi đương sự khởi kiện ra Tòa án.
2. A là Thẩm phán, B là Hội thẩm nhân dân (A có quan hệ thông gia với B). Cả hai cùng được phân công tham gia giải quyết vụ án dân sự giữa 2 đương sự C và D. Căn cứ khoản 2 Điều 53 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì hoặc A hoặc B phải từ chối tiến hành tố tụng hoặc bị thay đổi với lý do họ trong cùng Hội đồng xét xử và là người thân thích với nhau.
3. Cá nhân có quyền khởi kiện vụ án hôn nhân và gia đình để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khác theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình

CÂU III: (4 điểm)

A khởi kiện B yêu cầu Tòa án buộc B trả cho A số tiền 1 tỷ 200 triệu mà A đã cho B vay trong thời hạn 8 tháng kể từ ngày 01/02/2018, nếu hết thời hạn đó B không trả nợ thì A sẽ chuyển thành nợ dài hạn và tính lãi suất tăng 100%. Đến thời hạn trả nợ, B không trả nợ cho A như đã thỏa thuận. Sau nhiều lần tiến hành đòi nợ, A đã thỏa thuận được với B bằng văn bản: Cho phép B gia hạn thời hạn trả nợ đến ngày 01/3/2019. Tuy nhiên, đến thời hạn 01/3/2019, B cũng không chịu trả nợ cho A. Chính vì vậy, ngày 15/3/2020, A đã khởi kiện tại Tòa án yêu cầu B trả nợ cho A. Hỏi:

- 1 - A có quyền khởi kiện B đòi nợ trong trường hợp này hay không? (1 điểm)
- 2 - Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách đương sự? (1 điểm)
- 3 - Giả sử Tòa án có thẩm quyền đã thụ lý và phát hiện đã hết thời hiệu khởi kiện thì Tòa án phải xử lý như thế nào? (1 điểm)
- 4 - Nếu Tòa án đã thụ lý vụ án nhưng trong thời hạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, các bên lại thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết số tiền nợ thì Tòa án phải xử lý như thế nào? (1 điểm)

HẾT